

KẾ HOẠCH
CHỦ NHIỆM TUẦN 5/HKI
Chủ điểm tháng 10: Chăm ngoan học giỏi
(Từ 11/10 đến 16/10/2021)

1. Tiếp tục theo dõi, nắm bắt tình hình học tập trên Internet của lớp chủ nhiệm; Thường xuyên rà soát số lượng HS vắng học do không có thiết bị để có sự hỗ trợ kịp thời (phối hợp với nhà trường, PHHS của lớp). Thường xuyên thông tin với PHHS về tình hình học tập của các em chưa tích cực. Những trường hợp vắng học trên 02 ngày phải báo cáo gấp BGH;

2. Nhắc HS vào SHub học bằng tài khoản của SGD. Thực hiện các nhiệm vụ học tập trên SHub vào các buổi chiều.

3. GVCN nhắc nhở HS ghi chép bài đầy đủ, nên ghi chép bài trước khi vào tiết học trực tuyến.

4. SGD thông báo sẽ vào dự giờ thăm lớp không đánh giá trong thời gian từ 11/10 đến 16/10, vào các tiết học trực tuyến, nhắc nhở HS học tập nghiêm túc, tăng cường tương tác với GVBM (Lưu ý: với GVBM dạy khối lớp 6, các tiết KHTN, Lịch sử-Địa lý, HĐTNHN).

5. Nhắc nhở HS ôn bài để thực hiện các bài kiểm tra thường xuyên, bài kiểm tra giữa kỳ (Tuần 8,9) đạt kết quả tốt.

6. Tiếp tục nắm DS các em học sinh đang là F0, F1... phối hợp GVBM có biện pháp hỗ trợ học tập kịp thời đến các em (hoặc sau khi HS khỏi bệnh).

7. Thông báo HS các lớp tham gia hội thi “tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời”.

8. Nhắc nhở HS thực hiện nghiêm túc, đúng chuẩn mực theo bộ Quy tắc ứng xử.

9. GVCN tiếp tục nhắc nhở HS đảm bảo nguyên tắc 5K, giữ gìn sức khỏe, tập trung cho việc học. Động viên các em tiếp cận tốt các phần mềm học tập, tham gia học tập nghiêm túc.

10. GVCN thống kê số HS đã được cài đặt VSSID (Báo cáo theo form của nhà trường vào sáng thứ 2)

11. Thông báo việc thu tiền của BHYT của HS: 563.220 ĐỒNG.

+ Hình thức đóng:

1. Qua các kênh thu hộ MoMo; ZaloPay; Payoo; viettelPay.

2. Chuyển khoản vào tài khoản nhà trường:

Thông tin chuyển khoản:

Số tài khoản: 0891152259999

Tên tài khoản: TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ THÁI VĂN LUNG

Tại Ngân hàng: MB- chi nhánh An Phú

Nội dung chuyển tiền: BHYT (tên học sinhlớp.....)

* Khối 6 đóng đủ số tiền theo số tài khoản trên.

* Riêng học sinh khối 7,8,9 (NH 2020-2021) nhà trường có hoàn trả số tiền học phí tháng 5/2021, tiền học hai buổi tháng 02,05/2021, tiền tin học tháng 02,05/2021, tiền ăn bán trú (5 ngày ăn của tháng 04/2021 (đối với HS bán trú).

Nên khối 7,8,9 (NH 2021-2022) có danh sách số tiền phải đóng thêm sau khi căn trừ tiền dư của mỗi em khác nhau.

Nhà trường chỉ trả lại tiền đối với học sinh đã đóng tiền học kỳ 2 năm học 2020-2021 và đã đóng tiền bán trú tháng 04/2021.

Nhờ GVCN 9 năm học 2020-2021 nhắc PH khi vào rút học bạ liên hệ bộ phận tài vụ nhận lại tiền dư năm học 2020-2021.

Ví dụ:

DANH SÁCH HỌC SINH ĐÓNG TIỀN BHYT

Stt	Lớp	Họ lót	Tên	Số tiền BHYT	Số tiền đã đóng dư của học kỳ 2 NH2020-2021	Số tiền Phụ huynh phải đóng
1	7A1	Nguyễn Ngọc Thiên	An	563,220	485,000	78,220
2	7A1	Trịnh Hồng	Ân			
3	7A1	Lương Quỳnh	Anh	563,220	485,000	78,220
4	7A1	Vũ Phạm Minh	Anh	563,220	485,000	78,220
5	7A1	Nguyễn Trung	Anh	563,220	485,000	78,220
6	7A1	Nguyễn Hoàng Gia	Bảo	563,220	485,000	78,220
7	7A1	Võ Hoàng Thiên	Bảo	563,220	485,000	78,220
8	7A1	Thái Ngọc Minh	Châu			
9	7A1	Phạm Khánh	Đăng	563,220	485,000	78,220
10	7A1	Phạm Thành	Đạt	563,220	485,000	78,220
11	7A1	Lê Đông	Dương	563,220	485,000	78,220
12	7A1	Nguyễn Trần Ánh	Dương			
13	7A1	Phạm Vũ Trà	Giang	563,220	485,000	78,220
14	7A1	Lê Thanh	Hải	563,220	485,000	78,220
15	7A1	Tô Ngọc	Hân	563,220	485,000	78,220

16	7A1	Phan Minh	Hậu	563,220	485,000	78,220
17	7A1	Nguyễn Trọng	Hiếu	563,220	485,000	78,220
18	7A1	Lương Minh	Hoàng	563,220	485,000	78,220
19	7A1	Hà Trương Minh	Hương	563,220	485,000	78,220
20	7A1	Dương Kim	Hương			
21	7A1	Dương Gia	Huy	563,220	485,000	78,220
22	7A1	Trần Đức	Huy	563,220	485,000	78,220
23	7A1	Trịnh Gia	Huy			
24	7A1	Phan Mai	Khanh			
25	7A1	Phạm Nguyễn Anh	Kiệt	563,220	485,000	78,220
26	7A1	Phạm Nữ Huyền	Linh			
27	7A1	Nguyễn Hoàng	Long	563,220	485,000	78,220
28	7A1	Nguyễn Minh	Long	563,220	485,000	78,220
29	7A1	Trần Kỳ	Nam	563,220	485,000	78,220
30	7A1	Trần Nguyễn Đại	Nam	563,220	485,000	78,220
31	7A1	Nguyễn Mai Thiên	Ngân	563,220	485,000	78,220
32	7A1	Dương Chí	Nghị	563,220	485,000	78,220
33	7A1	Nguyễn Khánh	Ngọc	563,220	485,000	78,220
34	7A1	Nguyễn Minh	Ngọc	563,220	485,000	78,220
35	7A1	Đoàn Phúc	Nguyên	563,220	485,000	78,220
36	7A1	Nguyễn Thành	Nhân	563,220	485,000	78,220
37	7A1	Lê Nguyễn Đông	Nhi	563,220	485,000	78,220
38	7A1	Võ Minh	Phúc			
39	7A1	Dương Hồng	Phúc	563,220	485,000	78,220
40	7A1	Võ Ngọc	Phương	563,220	485,000	78,220
41	7A1	Đặng Đoàn Minh	Quân	563,220	485,000	78,220

42	7A1	Trần Tiến	Thịnh	563,220	350,000	213,220
43	7A1	Nguyễn Thị Minh	Thoa	563,220	485,000	78,220
44	7A1	Hồ Nguyễn Anh	Thư	563,220	485,000	78,220
45	7A1	Nguyễn Tăng Bá	Tiền	563,220	485,000	78,220
46	7A1	Lâm Thanh	Tuyền	563,220	485,000	78,220
47	7A1	Ngô Kim	Vân	563,220	485,000	78,220
48	7A1	Lưu Hoàng	Việt			
49	7A1	Nguyễn Quang	Vinh	563,220	485,000	78,220
50	7A1	Lương Xuân	Vương			

12. GVCN báo cáo lại tình hình học tập trực tuyến với GVBM, tình hình HS học tập trên Shub, số lượng HS đã được cha mẹ cài VSSID

BAN GIÁM HIỆU